

CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN ĐẠI PHƯỚC ĐIỀN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN ĐẠI PHƯỚC ĐIỀN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DAI PHUOC DIEN REAL ESTATE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: DAI PHUOC DIEN REAL ESTATE., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108696657

3. Ngày thành lập: 11/04/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Xóm Chùa, thôn Ngọc Động, Xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0858618886

Fax:

Email: daiphuocdien68@gmail.com

Website: daiphuocdien.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
2.	Xây dựng nhà để ở	4101
3.	Xây dựng nhà không để ở	4102
4.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
5.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
6.	Xây dựng công trình điện	4221
7.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
8.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
9.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
10.	Xây dựng công trình thủy	4291
11.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
12.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
13.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
14.	Phá dỡ	4311
15.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
16.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
17.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322

18.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng ; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí. - Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy	4329
19.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
20.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
21.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
22.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
23.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
24.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
25.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
26.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết : - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường. - Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy	4659
27.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (không bao gồm kinh doanh vàng).	4662

28.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
29.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
30.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
31.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
32.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4773
33.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
34.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
35.	Cơ sở lưu trú khác	5590
36.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
37.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
38.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
39.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
40.	Hoạt động cấp tín dụng khác Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ cầm đồ	6492
41.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810(Chính)
42.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản - Sàn giao dịch bất động sản - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản	6820
43.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020

44.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động kiến trúc - Hoạt động đo đạc bản đồ - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước - Tư vấn lập quy hoạch xây dựng - Tư vấn lập dự án, quản lý dự án đầu tư xây dựng - Thiết kế xây dựng công trình - Thăm tra thiết kế, dự toán xây dựng - Khảo sát xây dựng - Giám sát thi công xây dựng công trình - Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu; Tư vấn lựa chọn nhà thầu - Tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy	7110
45.	Quảng cáo	7310
46.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
47.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
48.	Cho thuê xe có động cơ	7710
49.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
50.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
51.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	8299

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 2.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ MINH THẮNG	Số 26 đường Chợ Vạn, Tiểu Khu 4, Thị Trấn Vạn Hà, Huyện Thiệu Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	460.000	4.600.000.000	23,000	173789130	
			Tổng số	460.000	4.600.000.000	23,000		
2	NGUYỄN TRỌNG NGỌC	Thôn 6, Xã Quảng Lộc, Huyện Quảng Xương, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	1,000	173815785	
			Tổng số	20.000	200.000.000	1,000		
3	LƯU TUẤN SON	Chợ Cầu, thôn Trung Tiên, Xã Thụy Hương, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	380.000	3.800.000.000	19,000	112530414	
			Tổng số	380.000	3.800.000.000	19,000		
4	HOÀNG MẠNH THẮNG	Thôn Ngọc Động, Xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	380.000	3.800.000.000	19,000	0010870073 93	
			Tổng số	380.000	3.800.000.000	19,000		
5	NGUYỄN DƯƠNG TÙNG	P506 Nhà N3B Trung Hòa- Nhân Chính, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	380.000	3.800.000.000	19,000	0380920011 64	
			Tổng số	380.000	3.800.000.000	19,000		
6	LÊ THIÊN TRƯỜNG	Xóm 12, thôn Trung Sơn, Xã Tĩnh Hải, Huyện Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	380.000	3.800.000.000	19,000	174651271	
			Tổng số	380.000	3.800.000.000	19,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HOÀNG MẠNH THẮNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 05/11/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001087007393

Ngày cấp: 28/07/2015

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Ngọc Động, Xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Ngọc Động, Xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

* Họ và tên: LÊ MINH THẮNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 18/07/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 173789130

Ngày cấp: 30/12/2009

Nơi cấp: Công an Thanh Hóa

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 26 đường Chợ Vạn, Tiểu Khu 4, Thị Trấn Vạn Hà, Huyện Thiệu Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Phòng 111 tập thể N03, ngách 37, ngõ 167 Tây Sơn, Phường Quang Trung, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội